



Checklist Tài Chính Tháng Đầu Tiên Tại Thụy Điển

Khoản chi tiêu	Ước tính trung bình (SEK)	Chi phí thực tế của bạn (SEK)
Tiền thuê nhà	9.000 – 13.000	
Đặt cọc thuê nhà (nếu có)	10.000 – 20.000	
Tiện ích (điện, nước...)	1.000 - 1.500	
Internet	300 – 500	
Thực phẩm & ăn uống	2.500 – 3.500	
Mua sắm ban đầu (nồi, chảo...)	1.000 – 1.500	
Giao thông (thẻ tháng)	650 – 1.000	
Sim điện thoại & data	200 – 300	
Vật dụng cá nhân	800 – 1.500	
Bảo hiểm nhà (Hemförsäkring)	100 – 200	
Chi phí khác	-	
Tổng cộng dự kiến	15.000–23.000+	
Tương đương VND	41,6 – 63,7 triệu	

📌 Bạn có thể thêm dòng ghi chú riêng cho các chi phí phát sinh như mua xe đạp, phí đăng ký khóa học tiếng, hoặc chi phí đi lại giữa các thành phố.

📌 Bạn xem tỷ giá đổi tiền nhanh tại link <https://www.chiaselund.com/ty-gia-doi-tien>